

Bản án số: 322/2019/HS-ST

Ngày: 22 – 11 – 2019

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Huỳnh Minh Trí.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Túy Phượng
2. Ông Ngũ Minh Luận

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nghĩa, Thư ký của Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 335/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 335/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh T, sinh năm 1989 tại tỉnh Vĩnh Long

Nơi ĐKNKTT: Số 112/26 B18, khóm 1, Phường 5, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long; tạm trú: Khu phố Đ, phường H, thị xã A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn T và bà Nguyễn Thị H; bị cáo có vợ tên Lê Thị C và có 02 con; tiền án: Không, tiền sự: Không.

Ngày 26/6/2019 bị ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:** Ông Cao Văn T, sinh năm 1993; trú tại: Xã Q, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

**Người tham gia tố tụng khác:**

**- Người làm chứng:**

- 1/ Ông Nguyễn Chí T, vắng mặt.
- 2/ Bà Nguyễn Thị H, vắng mặt.

3/ Bà Võ Thị Huỳnh G, vắng mặt

4/ Bà Trần Thị P, vắng mặt

5/ Ông Nguyễn Văn T, vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 19/7/2018, ông Cao Văn T và bạn là ông Nguyễn Chí T cùng đi đến quán Karaoke Gia Hân thuộc khu phố Đồng An 3, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An để hát Karaoke. Lúc đi vào trong quán, ông T và ông T gặp bà Trần Thị P là nhân viên của quán Karaoke Gia Hân. Lúc này, ông T và Thành thuê phòng VIP I để ăn uống và hát karaoke, tiếp đó ông T có nhờ P tìm giùm tiếp viên nữ. P liền gọi điện thoại cho Võ Thị Huỳnh G và nữ tiếp viên tên N vào phục vụ tại phòng VIP I. Tại đây G ngồi cạnh ông T còn N ngồi cạnh ông T. Trong lúc ngồi uống bia và hát karaoke, ông T có hành vi dùng tay sờ ngực của G và đặt vấn đề với G đi khách sạn để quan hệ tình dục nhưng G từ chối, Giao bỏ ra ngoài đi vệ sinh, lúc này T vẫn đi theo G vào nhà vệ sinh và tiếp tục trêu ghẹo, dùng tay ôm, hôn và sờ vào vùng ngực của G. Sau đó T tiếp tục vào phòng VIP I để nhậu và hát, còn G sau khi bị T sàm sỡ thì đi nói lại với Trần Thị P và Nguyễn Anh T. Sau khi nghe G kể lại, T và P cùng G quay lại phòng VIP I để gặp ông T. Lúc này T bước đến dùng tay tát vào mặt ông T yêu cầu ông quỳ xuống xin lỗi G. Khi T quỳ xuống thì T và P tiếp tục dùng tay tát vào mặt T. T yêu cầu T phải bồi thường cho G số tiền 5.000.000 đồng về việc T sàm sỡ G nhưng T nói không có tiền. Thấy vậy, T đến can ngăn và xin cho T về nhưng T nói T không liên quan, T ra tính tiền rồi bỏ về trước. P và G cũng đi ra khỏi phòng. Lúc này T đưa điện thoại di động thuê bao số 0962452735 của mình để T gọi cho gia đình, T gọi cho cậu là ông Nguyễn Văn T nhờ T mang tiền đến và nói lại với T một lát nữa người nhà sẽ mang tiền đến. Tiếp đó T đi ra ngoài gọi điện thoại báo cho ông Hoàng Xuân Đ là chủ quán karaoke Gia Hân biết. Vào thời điểm này, có hai đối tượng tên C và Q đến quán, đi vào phòng VIP I và nhìn thấy sự việc. Tại đây, C tự ý dùng tay, chân đánh vào người ông T, yêu cầu Thủy phải gọi người nhà mang tiền đến để chuộc người về. Đến khoảng 02 giờ 20 phút ngày 20/7/2018, ông Nguyễn Văn T đến Công an phường Bình Hòa trình báo, Công an phường đã đến hiện trường tiến hành lập biên bản sự việc và mời những người có liên quan về làm việc và chuyển hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An giải quyết theo thẩm quyền.

Bản cáo trạng số 346/CT-VKS- TA ngày 11/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội “Cuồng đoạt tài sản” theo Khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự .

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu và không có ý kiến gì về nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 170; Điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, vật chứng thu giữ, lời khai của bị hại nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 19/7/2018, tại quán Karaoke Gia Hân thuộc khu phố Đồng An 3, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, Tùng dùng tay tát vào mặt ông T yêu cầu ông T quỳ xuống xin lỗi G và buộc ông T phải bồi thường cho G số tiền 5.000.0000 đồng về việc ông T đã sàm sỡ G.

Hành vi dùng vũ lực chiếm đoạt tài sản là số tiền 5.000.000 đồng do bị cáo Nguyễn Anh T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo Khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo Nguyễn Anh T là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe và tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi dùng vũ lực uy hiếp tinh thần người khác nhằm chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị nhưng vì động cơ tham lam tư lợi nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội, nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

+ Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

+ Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đề nghị áp dụng điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T để giảm nhẹ hình phạt là phù hợp.

Xét thấy bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng, việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không nguy hiểm cho xã hội

hoặc gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Do vậy, cần cho bị cáo T được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện, cho bị cáo được hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng đủ sức răn đe và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Từ những nhận định nêu trên, xét thấy việc Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo T là phù hợp.

Đối với hai đối tượng tên C và Q có liên quan đến sự việc xô xát với bị hại T tại thời điểm xảy ra vụ việc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An đang tiến hành điều tra, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với bà Trần Thị P và bà Võ Thị Huỳnh G không biết việc Nguyễn Anh T dùng vũ lực để ép buộc ông Cao Văn T mang tiền đến cho Tùng nên không Cơ quan điều tra không xem xét vai trò đồng phạm là phù hợp.

[4] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Khoản 1 Điều 170; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án 22/11/2019

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân phường Bình Hòa phải thông báo cho cơ quan thi hành án Hình sự thị xã Thuận An để tiến hành thủ tục theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Anh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Huỳnh Minh Trí**